|  |  |
| --- | --- |
| **UBND TỈNH HƯNG YÊN**  Số: /BC - UBND | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**  *Hưng Yên, ngày tháng 8 năm 2018* |

**BÁO CÁO**

**Kết quả triển khai Đề án “Tăng cường kiểm soát kê đơn thuốc và**

**bán thuốc kê đơn giai đoạn 2017 - 2020” và xây dựng hệ thống công nghệ thông tin, thực hiện kết nối toàn quốc đối với các cơ sở cung ứng thuốc tại tỉnh Hưng Yên.**

Thực hiện chỉ đạo của Phó Thủ tướng Chính phủ Vũ Đức Đam tại cuộc họp về ứng dụng công nghệ thông tin kết nối các cơ sở cung ứng thuốc nhằm kiểm soát việc kê đơn thuốc và bán thuốc kê đơn giai đoạn 2017 – 2020 đã được Chính phủ đặc biệt quan tâm và có chỉ đạo sát sao tại Thông báo số 192/TB-VPCP ngày 25/5/2018 của Văn phòng Chính phủ.

Thực hiện Quyết định số 4041/QĐ-BYT ngày 07/9/2017 của Bộ trưởng Bộ Y tế phê duyệt Đề án “Tăng cường kiểm soát kê đơn thuốc và bán thuốc kê đơn” giai đoạn 2017 -2020, Ủy ban nhân dân tỉnh Hưng Yên xin báo cáo triển khai Đề án “Tăng cường kiểm soát kê đơn thuốc và bán thuốc kê đơn giai đoạn 2017 - 2020” và xây dựng hệ thống công nghệ thông tin, thực hiện kết nối toàn quốc đối với các cơ sở cung ứng thuốc tại tỉnh Hưng Yên như sau:

**I. Tình hình kinh tế - xã hội.**

Hưng Yên là tỉnh nằm ở trung tâm Đồng bằng Sông Hồng, vùng kinh tế trọng điểm Bắc bộ, có diện tích trên 923 km2, dân số gần 1,2 triệu người; gồm 9 huyện, 1 thành phố; 161 xã, phường, thị trấn.

Tỉnh ủy, HĐND tỉnh, UBND tỉnh đã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện quyết liệt các Nghị quyết của Trung ương và của tỉnh trên tất cả các lĩnh vực kinh tế - xã hội; Ủy ban nhân dân tỉnh đã ban hành Chương trình hành động, đồng thời chỉ đạo xây dựng kịch bản tăng trưởng kinh tế, phấn đấu hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước đề ra; cùng với sự nỗ lực phấn đấu của toàn thể nhân dân và các doanh nghiệp trong tỉnh, tình hình kinh tế - xã hội 6 tháng đầu năm đạt được nhiều kết quả tích cực, 6 tháng đầu năm, tổng sản phẩm (GRDP) tăng 8,68% ( kế hoạch năm 8,2%); cơ cấu kinh tế chuyển dịch theo hướng tích cực: Công nghiệp, xây dựng tăng 9,99%, thượng mại và dịch vụ tăng 8,66%, nông nghiệp, thủy sản tăng 2,9% , tổng vốn đầu tư phát triển đạt 14,069 tỷ đồng; tổng mức bán lẻ hàng hóa, dịch vụ ước 15.028 tỷ đồng; xuất khẩu ước 2.170 USD; thu ngân sách 5.855 tỷ đồng; chi ngân sách 4.366 tỷ đồng

Đến nay toàn tỉnh có 92 xã cơ bản đạt 19 tiêu chí, trong đó có 87 xã đạt công nhận đạt chuẩn nông thôn mới ( đạt 60%), tỷ lệ người dân tham gia bảo hiểm y tế 84,02%, tỷ lệ xã đạt chuẩn quốc gia về y tế 92%, tỷ lệ làng, khu phố văn hoá 87%, tỷ lệ gia đình văn hoá 90%.

Công tác an sinh, xã hội được quan tâm thực hiện hiệu quả, thiết thực, tỷ lệ hộ nghèo giảm còn 3,5%, đời sống nhân dân được nâng lên. Các hoạt động văn hóa, thông tin, tuyên truyền được đẩy mạnh, đa dạng và phong phú.

Mạng lưới y tế được củng cố, chất lượng các dịch vụ khám và chữa bệnh kỹ thuật cao được mở rộng; tỷ lệ tăng dân số tự nhiên dưới 1%.

**II. Công tác quản lý, phát triển sự nghiệp y tế.**

Trong những năm qua, công tác bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân trên địa bàn tỉnh có tiến bộ và đạt nhiều kết quả. Nhận thức, trách nhiệm của cấp ủy, chính quyền các cấp, các ngành, đoàn thể và các tầng lớp người dân được nâng cao. Nguồn lực dành cho công tác bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân tăng hàng năm. Đạt và vượt nhiều chỉ tiêu về bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân: Tuổi thọ của người dân Hưng Yên được nâng cao, bình quân 74 tuổi; công tác khám, chữa bệnh cho người nghèo, trẻ em dưới 6 tuổi, các đối tượng chính sách xã hội và người có thẻ BHYT được quan tâm thực hiện. Mạng lưới y tế từ tỉnh đến cơ sở không ngừng được củng cố, nâng cao hiệu quả hoạt động, đến nay, tuyến tỉnh có 02 bệnh viện đa khoa, 06 bệnh viện chuyên khoa, 06 trung tâm, 02 chi cục; tuyến huyện có 10 trung tâm y tế; 10 trung tâm dân số - KHHGĐ và 162 trạm y tế xã, phường, thị trấn với tổng số cán bộ, nhân viên y tế toàn ngành là 4.132 người. Một số bệnh viện, trung tâm y tế đã ứng dụng tiến bộ kỹ thuật hiện đại vào công tác chẩn đoán, điều trị bệnh, tỷ lệ bệnh nhân chuyển lên các bệnh viện Trung ương giảm bình quân 01%/ năm.

Cùng với sự ổn định và phát triển về kinh tế, xã hội, ngành Y tế đã có nhiều cố gắng, phát huy nội lực trong công tác chăm sóc và bảo vệ sức khoẻ nhân dân, đã đạt được những kết quả như sau:

1. Công tác y tế dự phòng, phòng chống một số bệnh xã hội, bệnh dịch nguy hiểm. Chủ động giám sát dịch tễ và xử lý kịp thời không để dịch bệnh lớn xảy ra.

Trong thời gian qua trên địa bàn tỉnh không có vụ dịch nào xảy ra. Các bệnh truyền nhiễm khác xảy ra lẻ tẻ trên địa bàn tỉnh.

Cung ứng đầy đủ và kịp thời các loại vắc xin và vật tư đảm bảo an toàn, không xảy ra tai biến trong và sau tiêm chủng. Triển khai tiêm chủng cho các cháu trong toàn tỉnh từ ngày 25 đến ngày 30 hàng tháng.

2. Thường xuyên tập trung chỉ đạo công tác đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm; đảm bảo tổ chức, nhân lực, phương tiện, nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm gắn với hệ thống các cơ sở kiểm nghiệm thuốc, mỹ phẩm và thực phẩm; giảm tỷ lệ mắc ngộ độc thực phẩm cấp tính dưới 05 người/100.000 dân và giảm tỷ lệ tử vong do ngộ độc thực phẩm.

3. Thực hiện Chính sách dân số - kế hoạch hóa gia đình hiệu quả; duy trì mức sinh thay thế hợp lý, giảm tỷ lệ sinh con thứ ba và mất cân bằng giới tính khi sinh; đảm bảo duy trì mức độ tăng dân số dưới 01%/ năm; tăng khả năng tiếp cận dịch vụ chăm sóc sức khỏe sinh sản có chất lượng đáp ứng nhu cầu dịch vụ kế hoạch hóa gia đình của người dân; chất lượng dân số được nâng cao; nâng tuổi thọ trung bình lên trên 74 tuổi.

4. Chất lượng khám, chữa bệnh ở các tuyến tiếp tục được nâng cao:

Thực hiện bao phủ chăm sóc sức khỏe toàn dân, hiệu quả hoạt động mạng lưới cung ứng dịch vụ, trước hết là mạng lưới y tế cơ sở được đảm bảo; mọi người dân được tiếp cận với các dịch vụ chăm sóc sức khỏe cơ bản có chất lượng; đa dạng hóa dịch vụ y tế, phát triển các dịch vụ chăm sóc sức khỏe tại nhà, dịch vụ y tế tư nhân.

Quyền lợi trong khám, chữa bệnh của người tham gia BHYT được mở rộng. Công tác khám, chữa bệnh đối tượng BHYT tại các cơ sở y tế công lập có nhiều tiến bộ, đồng thời đã thu hút một số cơ sở y tế ngoài công lập cùng tham gia.

Có sự phối hợp, kết nối và lồng ghép tốt giữa các tuyến tỉnh và tuyến huyện; tăng cường sự hỗ trợ của các bệnh viện trung ương; phối hợp chặt chẽ giữa dịch vụ khám, chữa bệnh, phục hồi chức năng và dịch vụ phòng bệnh, chăm sóc sức khỏe ban đầu; phát huy vai trò của các đơn vị y tế chuyên sâu, y tế kỹ thuật cao trong việc chuyển giao khoa học kỹ thuật và hỗ trợ chuyên môn cho toàn mạng lưới cung ứng dịch vụ.

Hiện nay đang duy trì và phát triển đề án bệnh viện vệ tinh, như: Bệnh viện đa khoa Phố Nối là bệnh viện vệ tinh của bệnh viện Bạch Mai; Bệnh viện đa khoa tỉnh làm bệnh viện vệ tinh cho Bệnh viện Việt Đức, bệnh viện Tim Hà Nội; Bệnh viện Sản Nhi làm bệnh viện vệ tinh cho bệnh viện Phụ Sản trung ương và bệnh viện Nhi trung ương.

Bệnh viện đa khoa tỉnh đang phát triển khu xạ trị điều trị ung thư, thực hiện kỹ thuật mới về can thiệp mạch như mổ tim, ấn nút động mạch gan trong điều trị ung thư gan...,TTYT Văn Giang và TTYT Ân Thi thực hiện liên doanh liên kết với bệnh viện Mắt Trung ương mổ phaco tại đơn vị, TTYT Tiên Lữ thực hiện kỹ thuật chạy thận nhân tạo.... Các kỹ thuật mới được tăng lên tại các cơ sở khám chữa bệnh.

Thời gian qua ngành y tế Hưng Yên đã và đang được hưởng thụ dự án Hỗ trợ y tế các tỉnh đông bắc bộ và đồng bằng sông hồng nguồn vốn WB. Có 6 cơ sở y tế được hưởng thụ dự án trong đó 3 bệnh viện tuyến tỉnh (BVĐK tỉnh, BVĐK Phố Nối, BV Sản Nhi) và 3 trung tâm y tế huyện (Phù Cừ, Khoái Châu, Ân Thi). Dự án đã góp phần nâng cao chất lượng khám, chữa bệnh, giảm tỷ lệ bệnh nhân chuyển tuyến của 5 chuyên ngành (ung bướu, tim mạch, sản, nhi và chấn thương).

Hàng năm, Sở Y tế triển khai Kế hoạch về việc Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh thực hiện dân chủ ở cơ sở, Quy tắc ứng xử, đổi mới phong cách, thái độ phục vụ của cán bộ y tế, xây dựng cơ sở y tế “Xanh - Sạch - Đẹp”, chất lượng bệnh viện hướng tới sự hài lòng của người bệnh, người dân.

5. Củng cố và phát triển hệ thống y dược học cổ truyền, kết hợp với y học hiện đại, từng bước nâng cao chất lượng khám, chữa bệnh bằng y học cổ truyền

Hệ thống khám, chữa bệnh bằng y, dược học cổ truyền đã được quan tâm xây dựng ở cả tuyến tỉnh và cơ sở. Đến nay, tỉnh có 01 bệnh viện Y dược cổ truyền, 02 bệnh viện đa khoa tuyến tỉnh có khoa Y học cổ truyền và 10 trung tâm y tế có khoa hoặc bộ phận Y học cổ truyền, với trên 300 giường bệnh. 100% trạm y tế xã, phường, thị trấn điều trị bằng phương pháp châm cứu, bấm huyệt, tác động cột sống; 135/162 trạm y tế xã, phường, thị trấn đạt chuẩn quốc gia về YHCT*.*

6. Huy động có hiệu quả các nguồn lực xã hội, có cơ chế thu hút các doanh nghiệp đầu tư vào lĩnh vực y tế, nhất là doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài; đẩy nhanh tiến độ thực hiện bao phủ BHYT toàn dân đi đôi với hỗ trợ cho người nghèo, các đối tượng chính sách trong khám, chữa bệnh.

Ngành Y tế và ngành Bảo hiểm xã hội đã thực hiện nhiều giải pháp tích cực nhằm giảm bớt các thủ tục phiền hà, nâng cao chất lượng phục vụ các đối tượng tham gia BHYT.

Quỹ khám chữa bệnh cho người nghèo trên địa bàn tỉnh Hưng Yên hỗ trợ cho bệnh nhân nghèo tiền ăn và tiền đi lại khi nằm điều trị nội trú tại các cơ sở y tế công lập, trung bình mỗi năm hỗ trợ trên 10.000 lượt điều trị và trên 70.000 ngày điều trị cho bệnh nhân nghèo trên địa bàn tỉnh.

7. Nâng cao năng lực, hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước trong công tác bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân; tạo chuyển biến cơ bản về cải cách hành chính trong công tác khám, chữa bệnh; thực hiện công tác quản lý, thanh tra, kiểm tra, giám sát các cơ sở hành nghề y, dược tư nhân theo đúng quy định của pháp luật.

Cùng với sự phát triển của y tế công lập, y tế tư nhân đang dần phát triển mạnh với tổng số cơ sở hành nghề y, dược tư nhân trên địa bàn tỉnh tính đến hết ngày 30 tháng 6 năm 2018 có 1386 cơ sở hành nghề y, dược tư nhân trong đó có 1277 hành nghề có phép, 109 cơ sở hành nghề không phép trong đó có 41 cơ sở hành nghề về y học cổ truyền không phép; các cơ sở hành nghề có phép thực hiện theo Luật khám bệnh, chữa bệnh và theo Luật Dược 2016.

Nhân lực y tế ngoài công lập: Tổng số có 2.103 lao động thường xuyên trong các đơn vị y tế ngoài công lập, trong đó: Có 1284 người lao động thường xuyên trong lĩnh vực hành nghề dược (09 Thạc sĩ dược, 32 dược sỹ CKI, 132 dược sỹ đại học, 190 dược sỹ cao đẳng, 820 dược sỹ trung học, 30 y sỹ YHCT, 71Cử nhân khác). Có 819 người lao động thường xuyên trong lĩnh vực y, y học cổ truyền ( 02 phó giáo sư, 15 Tiến sĩ, 32 Thạc sĩ, 21 Bác sỹ CKII, 79 Bác sỹ CKI, 163 Bác sỹ, 117 y sỹ, 37 kỹ tuật viên nha, 199 kỹ thuật viên y, 56 cử nhân điều dưỡng, 72 trình độ chuyên môn YHCT, 26 ngành khác).

Công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát các cơ sở hành nghề y, dược tư nhân theo đúng quy định của pháp luật: Tổng số đối tượng được thanh tra (cá nhân, tổ chức): năm 2016 (707 cơ sở), năm 2017 (376 cơ sở), lĩnh vực thanh tra chủ yếu: kinh doanh thuốc, thực phẩm chức năng, mỹ phẩm, thực phẩm, khám chữa bệnh, bảo hiểm y tế.

Công tác đảm bảo chất lượng thuốc: Triển khai các văn bản của Bộ Y tế về đình chỉ lưu hành thuốc, sinh phẩm y tế không đảm bảo chất lượng; thông tin các phản ứng có hại liên quan đến thuốc chữa bệnh tới các đơn vị.

Chỉ đạo các cơ sở kinh doanh thuốc thực hiện nghiêm Luật Dược 2016 và Nghị định 54/NĐ-CP của Chính phủ về việc hướng dẫn thực hiện Luật Dược; Chỉ đạo các cơ sở hành nghề y xây dựng danh mục trình Sở Y tế phê duyệt danh mục kỹ thuật mới hàng năm; Chấn chỉnh các cơ sở hành nghề y, dược tư nhân thực hiện quảng cáo theo đúng quy định tại Pháp lệnh quảng cáo, góp phần chung vào việc phát triển kinh tế, chăm sóc vào bảo vệ sức khoẻ nhân trên địa bàn tỉnh.

Tiếp tục thực hiện Kế hoạch cải cách thủ tục hành chính của UBND tỉnh, Sở Y tế đã tiến hành rà soát các thủ tục hành chính lĩnh vực quản lý hành nghề y, dược tư nhân, các thủ tục đã được công bố công khai, đơn giản, tạo điều kiện thuận lợi tối đa cho cá nhân, tổ chức kinh doanh lĩnh vực dịch vụ y tế.

Tổ chức thẩm định, kiểm tra, cấp Giấy chứng nhận đạt nguyên tắc, tiêu chuẩn “Thực hành tốt nhà thuốc – GPP” và Giấy chứng nhận đạt nguyên tắc, tiêu chuẩn “Thực hành tốt phân phối thuốc - GDP”, cấp mới, gia hạn GCN cho các cơ sở.

8. Tích cực cải cách thủ tục hành chính theo Nghị quyết số 30c/NQ-CP ngày 08/11/2011 của Chính phủ ban hành Chương trình tổng thể cải cách hành chính Nhà nước giai đoạn 2010-2020; bảo đảm sự hài lòng của cá nhân, tổ chức đối với sự phục vụ của các cơ sở y tế đạt mức trên 80% vào năm 2020.

**III. Công tác triển khai công nghệ thông tin, thực hiện kết nối đối với các cơ sở cung ứng thuốc tại tỉnh Hưng Yên.**

UBND tỉnh đã tổ chức buổi mà việc tại Hưng Yên với đồng chí Trương Quốc Cường, Thứ trưởng Bộ Y tế với nội dung chuyên đề thực hiện dự án công nghệ thông tin, kết nối mạng các cơ sở cung ứng thuốc trên địa bàn tỉnh Hưng Yên.

UBND tỉnh Hưng Yên đã ban hành kế hoạch số 31/KH-UBND ngày 21/3/2018 để triển khai thực hiện dự án trên.

Mục đích của dự án được xác định: Triển khai kết nối mạng các cơ sở cung ứng thuốc( bao gồm: Nhà thuốc, quầy thuốc, tủ thuốc trạm y tế xã và các công ty cung ứng thuốc) trên địa bàn tỉnh Hưng Yên đảm bảo truy xuất nguồn gốc, chất lượng, giá cả. Việc triển khai dự án không được gây ảnh hưởng đến hoạt động kinh doanh của các cơ sở cung ứng thuốc.

Việc triển khai dự án gồm các nội dung sau:

1. Rà soát cơ sở hạ tầng mạng, tư vấn, lắp đặt đường truyền kết nối Internet đảm bảo yêu cầu tối thiểu để sử dụng phần mềm ổn định.

2. Chuẩn bị máy tính, kết nối mạng để cài đặt, sử dụng phần mềm, yêu cầu đường truyền Internet cáp quang kết nối tốc độ tối thiệu 15 Megabit/ giây, đảm bảo kết nối ổn định trong thời gian sử dụng.

3. Cài đặt và hướng dẫn sử dụng phần mềm liên quan lên máy tính của của các cơ sở cung ứng thuốc. Dự kiến sẽ thực hiện tại 886 cơ sở trên địa bàn 9 huyện và Thành phố Hưng Yên, đạt 100% cơ sở đăng ký kinh doanh thuốc trên địa bàn.

4. Kinh phí thực hiện dự án: Phần chuẩn bị máy tính và đường truyền do các cơ sở kinh doanh tự đảm bảo. Kinh phí xây dựng phần mềm, tổ chức cài đặt, tập huấn do Viettel Hưng Yên đảm bảo, phần còn lại giao Sở Y tế đảm bảo.

Để triển khai dự án, UBND tỉnh Hưng Yên giao nhiệm vụ cho các đơn vị liên quan như sau:

- Phối hợp các sở, ban, ngành của tỉnh và Viettel Hưng Yên thông báo với các cơ sở cung ứng thuốc về việc triển khai các nội dung theo kế hoạch.

- Tổng hợp danh sách chi tiết các cơ sở cung ứng thuốc trên địa bàn, cung cấp cho Viettel Hưng Yên để khảo sát hạ tầng về công nghệ thông tin.

*-* Sở Y tế phối hợp với Vietel Hưng Yên về huyện, thành phố tổ chức các lớp tập huấn đào tạo kiến thức, kỹ năng sử dụng phần mềm, sau đó đội ngũ kỹ thuật Viettel sẽ đến từng cơ sở, hướng dẫn cho nhân viên các nhà thuốc, quầy thuốc và trạm y tế xã sử dụng thành thạo phần mềm trên máy tính theo phương pháp cầm tay chỉ việc, kết hợp với đó là sự động viên khuyến khích và giải đáp kịp thời những thắc mắc của các cơ sở.

- Trong giai đoạn thí điểm sử dụng phần mềm, Sở Y tế cũng đã thành lập đoàn kiểm tra giám sát việc thực hiện các quy chế chuyên môn trong kinh doanh dược, chú trọng vào việc đôn đốc, nhắc nhở chủ các nhà thuốc ứng dụng công nghệ thông tin kết nối nhà thuốc, nếu cơ sở nào chưa sử dụng thành thạo, đoàn sẽ phản hồi ngay với cán bộ của Viettel Hưng Yên đến hỗ trợ.

*Sau 5 tháng triển khai dự án, đã đạt được những kết quả như sau:*

- Số lượng các nhà thuốc, quầy thuốc, các tủ thuốc tại trạm y tế xã đã được tập huấn sử dụng phần mềm: 442 cơ sở; Lấy thí điểm sử dụng phần mềm 46 nhà thuốc, 56 quầy thuốc và 8 tủ thuốc trạm y tế xã. Kết quả tính đến ngày 20/8/2018 số lượng cơ sở cung ứng thuốc đã sử dụng phần mềm: 46 nhà thuốc; 56 quầy thuốc và 8 tủ thuốc TYT xã; Đạt tỷ lệ 100%.

- Chủ các cơ sở đã hiểu được tầm quan trọng của việc ứng dụng công nghệ thông tin kết nối cơ sở cung ứng thuốc và bắt đầu có ý thức tự giác chấp hành.

- Việc thực hiện sử dụng phần mềm ứng dụng CNTT kết nối liên thông nhà thuốc đã duy trì cập nhật thường xuyên.

- Hàng tháng mở các lớp đào tạo tập huấn các văn bản quy phạm pháp luật về Dược, lồng ghép nội dung triển khai ứng dụng CNTT; Chỉ đạo các Trung tâm y tế, Phòng y tế huyện thành phố tăng cường phổ biến, đôn đốc các cơ sở cung ứng thuốc và các trạm y tế xã phường trên địa bàn.

**IV. Một số thuận lợi, khó khăn trong quá trình triển khai và đề xuất**

1. Thuận lợi:

- Tỉnh Hưng Yên quan tâm tạo điều kiện để triển khai sớm việc ứng dụng CNTT tại các cơ sở bản lẻ thuốc.

- Sở Y tế và Viettel Hưng Yên thường xuyên phối hợp trong quá trình triển khai dự án.

2. Nhưng bên cạnh đó quá trình triển khai gặp một số khó khăn:

- Tiêu chí ứng dụng CNTT chưa phải là tiêu chí bắt buộc trong việc cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh thuốc và Giấy chứng nhận đạt Thực hành tốt cơ sở bán lẻ thuốc nên các cơ sở chưa có ý thức tự giác thực hiện.

- Một số cơ sở bán lẻ thuốc chưa có máy tính được kết nối Internet.

- Trình độ kiến thức về CNTT, lứa tuổi của các chủ cơ sở không đồng đều, một số chủ cơ sở lớn tuổi có tâm lý ngại học hỏi cập nhật kiến thức về công nghệ.

- Việc ứng dụng CNTT sẽ làm tăng thêm chi phí trong quá trình kinh doanh, đặc biệt đối với cơ sở kinh doanh nhỏ nên các cơ sở bán lẻ thuốc chưa có thiện chí thực hiện.

- Tâm lý sợ lộ thông tin kinh doanh trên mạng hoặc phát sinh truy thu thuế thu nhập.

- Triển khai sử dụng sẽ có nguy cơ tiết lộ thông tin của người bệnh khi đến mua thuốc.

3. Đề xuất, kiến nghị

- Cần có sự phối hợp tạo điều kiện của các cấp lãnh đạo, các cơ quan quản lý để việc ứng dụng CNTT không làm xáo trộn hoạt động kinh doanh của các cơ sở

- Tập đoàn Viettel cần phát triển thêm phần mềm kết nối nhà thuốc, quầy thuốc, tủ thuốc trạm y tế xã cho đầy đủ dữ liệu và các thông tin cần thiết, tạo điều kiện cho các cơ sở sử dụng thuận tiện đơn giản nhất.

- Khi việc ứng dụng công nghệ thông tin kết nối cơ sở cung ứng thuốc trở thành quy định bắt buộc, các nhà cung cấp mạng Internet trên địa bàn tỉnh Hưng Yên nói riêng, cả nước nói chung cần chú trọng nâng cao chất lượng đường truyền với giá thành phù hợp để tạo thuận lợi cho việc cập nhật thông tin thường xuyên, liên tục của các cơ sở được dễ dàng nhanh chóng.

- Phần mềm phải phải đảm bảo giữ được bí mật về thông tin cá nhân của bệnh nhân mua thuốc theo đơn của bác sĩ, đây là vấn đề hết sức quan trọng và nhạy cảm đối với bệnh nhân và gia đình bệnh nhân.

- Các ban ngành chức năng liên quan tăng cường phối hợp tuyên truyền để các cơ sở cung ứng thuốc nhận thức rõ lợi ích khi được kết nối trên hệ thống, góp phần đẩy mạnh chất lượng trong việc quản lý cũng như chăm sóc sức khỏe của người dân.

Trên đây là kết quả triển khai ứng dụng CNTT tại các cơ sở bán lẻ thuốc trên địa bàn tỉnh Hưng Yên tính đến ngày 20/8/2018 và một số ý kiến đề xuất.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:*** | **KT. CHỦ TỊCH** |
| - …………………….;  - …………………;  - Lưu: VT. | **PHÓ CHỦ TỊCH**  **Nguyễn Duy Hưng** |